

Số: 4300 /QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2014*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Dự án “Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp dệt may  
Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, định hướng đến 2030”**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 53 NQ/TW ngày 29 tháng 8 năm 2005 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng vùng Đông Nam Bộ và vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam đến 2010, định hướng đến 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 16 NQ/TW ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 92/NĐ-CP ngày 7 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/NĐ-CP ngày 11 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 92/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 188/2004/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010, tầm nhìn 2020;

Căn cứ Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 9 tháng 2 năm 2012 về việc hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 3218/QĐ-BCT ngày 11 tháng 4 năm 2014 của Bộ Công Thương về phê duyệt quy hoạch phát triển ngành công nghiệp dệt may Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 24/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2011 về ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ IX về chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế Thành phố giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Công văn số 864/BCT-CNN ngày 27 tháng 1 năm 2014 của Bộ Công Thương về ý kiến đối với dự án quy hoạch phát triển ngành công nghiệp dệt may Thành phố Hồ Chí Minh và công văn số 625/CV-TĐDMVN ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án “Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp dệt may Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” với các nội dung như sau:

#### **1. Quan điểm phát triển**

Phát triển ngành dệt may trên địa bàn Thành phố theo hướng xuất khẩu. Đẩy mạnh khâu nghiên cứu và thiết kế sản phẩm; phát triển thị trường thời trang hướng tới các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, các sản phẩm nguyên phụ liệu có tỷ lệ nội địa hóa cao.

Phát triển trên cơ sở đa dạng hóa sở hữu và huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước để đầu tư phát triển. Kêu gọi và khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào lĩnh vực quản lý kỹ thuật và sản xuất, những lĩnh vực mà các nhà đầu tư trong nước còn yếu và thiếu kinh nghiệm (như sản xuất và cung ứng bông, dệt, nhuộm, hoàn tất vải...).

Phát triển mạnh các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, sản xuất nguyên phụ liệu dệt may, giảm nhập siêu, nâng cao giá trị gia tăng của ngành:

- Phát triển ngành dệt may phải gắn với bảo vệ môi trường các cơ sở sản xuất được tập trung trong khu, cụm Công nghiệp đủ điều kiện xử lý chất thải theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm dệt may phục vụ y tế, kỹ thuật, giám định, kiểm tra, chứng nhận chất lượng sản phẩm dệt may cho khu vực; là trung tâm cung cấp nguồn nhân lực có trình độ phục vụ công tác thiết kế mẫu vải, thiết kế thời trang phục vụ thị trường nội địa và xuất khẩu; là trung tâm phát triển chuỗi cung ứng dệt may, phục vụ cho phương thức kinh doanh ODM, OBM, trung tâm phân phối hàng, giải quyết khâu thị trường cho toàn chuỗi cung ứng

Tăng cường chuyên môn hóa, tự động hóa, phát triển công nghệ cao để giảm chi phí lao động nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh tế và thu nhập cho người lao động.

Phát triển nguồn nhân lực phục vụ ngành dệt may cả về số lượng và chất lượng của vùng. Trong đó chú trọng đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, công nhân lành nghề nhằm tạo ra đội ngũ doanh nhân giỏi, cán bộ công nhân lành nghề, chuyên sâu.

Phát triển ngành dệt may phù hợp với Quy hoạch kinh tế-xã hội, Quy hoạch phát triển các ngành của Thành phố, Quy hoạch công nghiệp của Vùng kinh tế và cả nước, đồng thời gắn với quá trình hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

Phát triển dệt may theo hướng ổn định, gắn chặt với việc bảo vệ môi trường, góp phần phát triển kinh tế-xã hội bền vững.

## 2. Mục tiêu phát triển

### a) Mục tiêu chung

Phát triển từ nay đến năm 2030, ngành dệt may của thành phố trở thành ngành công nghiệp quan trọng, tiếp tục đóng góp ổn định giá trị xuất khẩu của Thành phố. Quy hoạch một số doanh nghiệp sản xuất lưỡng dụng, kết hợp phát triển kinh tế ngành với tăng cường Quốc phòng, An ninh, sẵn sàng chuyển công năng sản xuất các mặt hàng phục vụ nhiệm vụ Quốc phòng khi có yêu cầu.

Phấn đấu Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm cung cấp các dịch vụ về dệt may cho khu vực phía Nam và trung tâm thiết kế thời trang của cả nước.

### b) Mục tiêu cụ thể

#### - Về giá trị sản xuất công nghiệp

+ Đến năm 2015, giá trị sản xuất hàng dệt may, đạt 37.850 tỷ đồng (giá so sánh), tăng gấp 1,5 lần so với năm 2010.

+ Đến năm 2020, giá trị sản xuất hàng dệt may, đạt 47.670 tỷ đồng, tăng gấp 1,30 lần so với năm 2015.

+ Đến năm 2025, giá trị sản xuất hàng dệt may, đạt 63.726 tỷ đồng, tăng gấp 1,33 lần so với năm 2020.

#### - Về tốc độ tăng trưởng

+ Tốc độ tăng trưởng ngành dệt may, giai đoạn 2011 – 2015: Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất công nghiệp dệt may đạt 8,5%/năm.

+ Giai đoạn 2016 – 2020: Tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất công nghiệp đạt 5%/năm.

+ Giai đoạn 2021 – 2030: Tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất công nghiệp đạt 4,5%/năm.

## 3. Quy hoạch phát triển

### a) Đối với chuyên ngành sản phẩm

#### - Giai đoạn 2011-2015:

Hình thành chuỗi giá trị và cung ứng hoàn chỉnh: Xuất phát điểm của chuỗi chính là từ các doanh nghiệp may mạnh có khả năng làm chủ thị trường, có thể thiết kế sản phẩm để chào hàng, kéo các doanh nghiệp dệt nhuộm vào chuỗi cung cấp nguyên - phụ liệu cho may.

Trong bối cảnh thị trường dệt may thế giới gặp nhiều thách thức, đầu tư vào sản xuất vải và quần áo đồng phục- bảo hộ lao động mở ra một xu hướng triển vọng mới cho ngành dệt may Việt Nam nói chung, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Quần áo đồng phục, bảo hộ lao động trong nước là một thị trường hết sức quan trọng và có tiềm năng lớn.

Kinh tế thế giới đang lâm vào khủng hoảng, người tiêu dùng hiện đang giảm việc mua các món hàng xa xỉ mà có xu hướng chọn những món hàng vừa túi tiền hơn. Theo đánh giá, thứ tự mức độ quan tâm của người tiêu dùng các nước đối với hàng dệt may thì đầu tiên là sản phẩm phải thân thiện với môi trường, tiếp sau đó là mẫu mã, dịch vụ, chất lượng và giá cả.

Tập trung vào chủng loại hàng hoá chuyên sâu, không sản xuất tràn lan, tăng đầu tư vào khâu thiết kế, chấp nhận linh hoạt đa dạng đơn hàng, bên cạnh những đơn hàng lớn, là những đơn hàng nhỏ.

#### + Sản xuất xơ, sợi

Các nhà máy sản xuất xơ, sợi ít gây ô nhiễm, sử dụng không nhiều lao động, nên việc di dời các nhà máy là chưa cần thiết. Tập trung đầu tư chiều sâu, nâng công suất các nhà máy sản xuất sợi hiện có, sợi chải kỹ chất lượng cao, sợi cho sản xuất khăn, sợi cho vải denim như các công ty Thắng Lợi, Việt Thắng, Phong Phú, Thế Kỷ, nhà đầu tư FDI... để đến năm 2015 tổng sản lượng sợi của Thành phố Hồ Chí Minh đạt 150.000 tấn. Sản lượng sợi tăng thêm so với năm 2011 khoảng 45.000 tấn/năm, tương đương 6 nhà máy sợi công suất hơn 7.000 tấn/năm/nhà máy.

#### + Sản xuất dệt

Tập trung kêu gọi đầu tư, đầu tư chiều sâu, thay thế các thiết bị công nghệ cũ lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng. Kết hợp với đầu tư công nghệ mới, mở rộng sản xuất, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.

Tối ưu hoá thiết kế theo hướng tăng hiệu suất thiết bị, giảm khối lượng. Khuyến khích đầu tư sản xuất các sản phẩm thay thế nhập khẩu có hiệu quả kinh tế và đẩy mạnh xuất khẩu ra khu vực và thế giới. Đồng thời khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển ngành. Đa dạng hoá phương thức đầu tư: hợp tác nghiên cứu triển khai, chuyên giao công nghệ; liên doanh, liên kết sản xuất, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

Về dệt kim đan tròn: tập trung vào hàng dệt kim cao cấp dành cho phụ nữ và trẻ em.

Về dệt thoi: chú trọng sản xuất vải pha len để cung cấp cho may complete, áo khoác, vải kỹ thuật, vải trang trí nội thất, thảm công nghiệp.

Vải không dệt: chú trọng tới nhu cầu về vải công nghiệp trong giai đoạn xây dựng cơ sở hạ tầng cho nền kinh tế Việt Nam hiện nay.

Sản xuất vải cho tiêu thụ trong nước và phục vụ xuất khẩu. Đến năm 2015 sản lượng vải đạt 500 triệu mét. Sản lượng tăng thêm 70 triệu mét, tương đương 3 nhà máy dệt, nhuộm công suất 22 triệu mét vải/năm/nhà máy.

+ *Nhuộm và xử lý hoàn tất vải*

Thực hiện di dời các cơ sở nhuộm trong nội thành về khu và cụm công nghiệp, đổi mới dây chuyền thiết bị hiện đại để xử lý đồng bộ khâu dệt nhuộm không gây ô nhiễm môi trường.

Tập trung phát triển nhanh và mạnh công nghiệp phụ trợ, tạo cơ sở cho sự phát triển bền vững ngành dệt may, bố trí các nhà máy sản xuất các sản phẩm phụ trợ (xơ, sợi, sợi tổng hợp, thuốc nhuộm, các phụ kiện...) tại các khu công nghiệp.

Xác định trong sản xuất vải, khâu tẩy nhuộm hoàn tất đóng vai trò quan trọng trong việc cung ứng vải đáp ứng yêu cầu của thị trường và làm tăng lòng tin của khách hàng, do vậy cần tập trung đầu tư phát triển. Khâu tẩy nhuộm và hoàn tất cần được qui hoạch vào một số địa điểm nhất định để thuận lợi cho khâu cung cấp nước và xử lý nước thải.

+ *May mặc*

Đây là công đoạn sử dụng nhiều lao động. Các dự án mới kêu gọi thu hút đầu tư ứng dụng công nghệ sử dụng ít lao động. May hàng cao cấp có giá trị gia tăng và tích cực thay đổi phương thức sản xuất hàng xuất khẩu từ nhận nguyên liệu giao thành phẩm sang mua đứt bán đoạn, giảm tỷ trọng gia công, tăng hàm lượng ngoại tệ cho nền kinh tế của Thành phố.

Giai đoạn đến 2015, tập trung đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực sản xuất, năng suất lao động, xây dựng phát triển mạnh thương hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm. Khuyến khích các nhà đầu tư trong nước đầu tư các dự án lớn, đặc biệt là các dự án về dệt may đồng bộ, tập trung vào thiết kế mẫu mã, ưu tiên phát triển hàng hóa thương hiệu Việt. Khuyến khích các doanh nghiệp may chuyển sang phương thức mua nguyên liệu, bán sản phẩm.

Khuyến khích dịch chuyển nhà máy may lớn ra các huyện và tỉnh lân cận, giảm áp lực về lao động. Sản lượng sản phẩm may tăng thêm 53 triệu sản phẩm, tương đương 17 nhà máy may, công suất 3 triệu sản phẩm/năm/nhà máy.

- *Giai đoạn 2016-2020*

+ *Sản xuất xơ, sợi*

Nâng công suất các nhà máy hiện có, đầu tư thêm từ 1 đến 2 nhà máy sản xuất sợi công suất từ 3.000 tấn đến 4.000 tấn sợi. Xơ PE sẽ tăng thêm khoảng 15.000 tấn. Tổng sản lượng xơ sợi khoảng 200.000 tấn/năm. Sản lượng tăng thêm so với năm 2015 là 50.000 tấn, tương đương 7 nhà máy sợi công suất 7.000 tấn/năm/nhà máy.

+ *Sản xuất dệt*

Năng lực tăng thêm của sản xuất vải so với năm 2015 là 100 triệu mét, tương đương 5 nhà máy công suất 20 triệu mét/năm/nhà máy. Đến năm 2020, sản lượng vải đạt 600 triệu mét.

*+ Nhuộm và xử lý hoàn tất vải*

Không cho phép các cơ sở hoạt động trong các khu dân cư; tập trung các hoạt động nhuộm trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đủ điều kiện xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật.

Đầu tư từ 2-3 nhà máy hoàn tất vải mới, công suất nhà máy khoảng 25-30 triệu mét vải/năm. Các nhà máy mới có hệ thống xử lý nước, khí thải một cách đồng bộ tại các tỉnh lân cận.

*+ May mặc, thiết kế thời trang*

Xây dựng mô hình thiết kế, tạo mẫu đây sẽ là trung tâm nơi cung cấp thông tin cho nhà sản xuất, định hướng trào lưu thời trang cho thị trường trong và ngoài nước.

Các mô hình sản xuất nhỏ vẫn duy trì tại trung tâm thành phố.

Sản lượng may tăng thêm so với năm 2015 là 50 triệu sản phẩm, tương đương với 17 nhà máy may công suất 3 triệu sản phẩm/năm, nhà máy. Đầu tư các nhà máy may ở các tỉnh lân cận.

*- Giai đoạn 2021-2025*

So với năm 2020, tăng thêm 7 nhà máy sợi, công suất 7.000 tấn/năm/nhà máy; 4 nhà máy dệt nhuộm công suất 25 triệu mét vải/năm/nhà máy; 17 nhà máy may công suất 3 triệu sản phẩm/năm/nhà máy

Đầu tư các nhà máy chủ yếu ở các khu cụm công nghiệp, các tỉnh có lợi thế về lao động. Các công ty mẹ tại Thành phố Hồ Chí Minh điều hành về mẫu mã, quản lý xuất nhập khẩu.

Về cơ bản sau 2020, các doanh nghiệp lớn tại thành phố Hồ Chí Minh sẽ là các chuỗi cung ứng hoàn chỉnh theo nhóm sản phẩm, theo thị trường.

*+ Sử dụng thiết bị, công nghệ*

Để đạt được mục tiêu phát triển bền vững, nâng cao chất lượng sản phẩm ngành dệt may Thành phố Hồ Chí Minh cần đầu tư sử dụng thiết bị sản xuất bằng công nghệ hiện đại, tiên tiến, thiết bị mới sao cho đảm bảo thực hiện các hoạt động chuyển giao công nghệ theo Luật chuyển giao công nghệ (2006) đồng thời phù hợp các thiết bị của các nhà sản xuất uy tín trên thế giới cung cấp.

*+ Quy hoạch các dịch vụ hỗ trợ sản xuất, các trung tâm thiết kế, phát triển mẫu mới, thương hiệu:*

*Chủ động trong khâu thiết kế vải:*

Giai đoạn đến năm 2015: Thành phố cùng với các doanh nghiệp dệt liên kết với Trường Đại học Bách Khoa đào tạo kỹ sư chuyên ngành dệt, may cử các kỹ sư trẻ đi thực tập tại nước ngoài.

Giai đoạn 2016-2020: Xây dựng xưởng dệt thực nghiệm (ngoài xưởng của phân viện dệt may), có thể sử dụng các cơ sở sản xuất dệt cũ trong nội đô để thí nghiệm dệt các mẫu vải mới.

Giai đoạn 2021-2030: Hoàn chỉnh mô hình khép kín từ thiết kế đến sản xuất.

+ *Phát triển sản xuất nguyên phụ liệu*

Giai đoạn đến năm 2015

· Chuẩn bị diện tích đất 1 – 2 ha cho đầu tư 1 nhà máy sản xuất nguyên phụ liệu cho may bao gồm khóa kéo, dệt băng chun, dập cúc.

· Các loại phụ liệu khác như thùng carton, túi ni lông, hộp nhãn, móc được hoạt động nội đô, các doanh nghiệp nhỏ có thể đảm đương, cung cấp 70% cho nhu cầu may mặc.

Giai đoạn 2016-2020: Đảm bảo cung cấp 80-90% nhu cầu may mặc của cả nước.

Giai đoạn 2021-2030: Cung cấp 100% phụ liệu cho ngành may.

+ *Xây dựng thương hiệu*

Giai đoạn đến năm 2015: Xây dựng thương hiệu của doanh nghiệp, thương hiệu sản phẩm, thương hiệu nhà thiết kế. Khuyến khích các nhà thiết kế tham gia vào Vietnam Designer House.

Giai đoạn 2016-2020: Xây dựng từ 1-2 trung tâm thiết kế thời trang, trong đó có sàn catwalk, studio để chụp hình các bộ thời trang.

Giai đoạn 2021-2030: Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm cung cấp nguyên phụ liệu ngành dệt may của cả nước.

b) *Quy hoạch theo không gian lãnh thổ*

Thực hiện quy hoạch, thành lập và hoạt động của các khu Công nghiệp, cụm công nghiệp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1300/TTg-KTN ngày 24 tháng 7 năm 2014 và công văn số 5949/VPCP-KTN ngày 05 tháng 8 năm 2014.

Phân bố hoạt động dệt may trong các khu công nghiệp, các cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện Củ Chi, huyện Hóc Môn, huyện Bình Chánh, huyện Nhà Bè.

Các quận huyện như Củ Chi, Hóc Môn, Thủ Đức, Nhà Bè, nơi có lợi thế lao động hơn các quận nội thành có thể đặt các xưởng may qui mô nhỏ từ 3-5 chuyên, cung cấp đơn hàng nhỏ phục vụ cho khách du lịch của Thành phố.

Sắp xếp, củng cố các chợ Tân Bình, Đại Quang Minh, Soán Kinh Lâm,... là nơi đầu mối giao dịch buôn bán các nguyên phụ liệu ngành dệt-may của Thành phố Hồ Chí Minh và trong nước.

Tại các quận trung tâm như Quận 1, Quận 3, Quận 10, Quận 5,... tập trung các nhà may, nhà thiết kế, giới thiệu sản phẩm, diện tích các nhà bán và giới thiệu sản phẩm khoảng 500 m<sup>2</sup>-1.000 m<sup>2</sup>, không mở rộng sản xuất các cơ sở hiện có.

4. Tổng hợp các dự án, chi phí vốn đầu tư chủ yếu cho giai đoạn 2020, đến 2025

Tổng vốn đầu tư giai đoạn đến năm 2015 cho ngành dệt may thành phố Hồ Chí Minh là 10.299 tỷ đồng, trong đó đầu tư tại địa bàn thành phố là 2.750 tỷ đồng.

Tổng vốn đầu tư giai đoạn đến năm 2020 cho ngành dệt may thành phố Hồ Chí Minh là 12.560 tỷ đồng, trong đó đầu tư tại địa bàn Thành phố là 5.000 tỷ đồng.

Tổng vốn đầu tư giai đoạn đến năm 2025 cho ngành dệt may Thành phố Hồ Chí Minh là 9.990 tỷ đồng, trong đó đầu tư tại địa bàn Thành phố là 1.000 tỷ đồng.

Đến năm 2025 bình quân mỗi năm cần hơn 2.500 tỷ đồng đầu tư cho ngành dệt may.

Dự kiến cơ cấu vốn đầu tư : 50% vốn của doanh nghiệp trong nước; 30% vốn đầu tư nước ngoài, 20% vốn vay thương mại.

5. Tổng hợp nguồn lao động của ngành dệt may Thành phố Hồ Chí Minh đến 2025

Nhu cầu lao động tăng thêm ngành dệt may đến năm 2015 khoảng 19.500 người. Năm 2020 khoảng 20.250 người. Năm 2025 là 20.550 người. Trong đó đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật, nhà thiết kế của Thành phố cần phải tăng thêm năm 2015 là 500 người. Năm 2020 là 1.000 người. Năm 2025 là 1.500 người.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Công Thương**

Triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển ngành dệt may trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp, đồng bộ với Quy hoạch phát triển ngành dệt may Việt Nam và Quy hoạch phát triển ngành dệt may của các tỉnh trong Vùng.

- Đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh xuất khẩu và cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt trong lĩnh vực hải quan, thuế.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại cấp cao để thúc đẩy hợp tác đầu tư và thương mại giữa Thành phố và các nước.

- Đề xuất chính sách thúc đẩy sự hình thành các trung tâm cung ứng nguyên phụ liệu và phát triển ngành công nghiệp phụ trợ tại Thành phố.

- Công bố bản quy hoạch phát triển ngành công nghiệp sau khi đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

Làm đầu mối chủ trì triển khai thực hiện quy hoạch, trên cơ sở phối hợp với các Sở ngành và các quận, huyện. Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh quy hoạch phát triển ngành công nghiệp dệt may của thành phố cho phù hợp với tình hình thực tế.



## 2. Hiệp hội doanh nghiệp, các Hội doanh nghiệp ngành nghề

- Kiện toàn tổ chức bộ máy hiện có theo hướng chuyên môn sâu để thực sự là cầu nối hữu hiệu giữa cộng đồng doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các tổ chức nghề nghiệp trong và ngoài nước.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, thực hiện tốt công tác tổ chức thông tin ngành hàng, định hướng sản xuất và tìm kiếm thị trường xuất khẩu.

- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế với các tổ chức, hiệp hội ngành nghề trong khu vực và trên thế giới nhằm tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính, kỹ năng chuyên môn, công nghệ và kinh nghiệm hoạt động.

## 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ quy hoạch dệt may đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, tính toán cân đối, huy động các nguồn lực, xây dựng các kế hoạch dài hạn, ngắn hạn để thực hiện. Trong khi triển khai có phát sinh cần tính toán điều chỉnh và thông báo kịp thời cho các ngành để thực hiện.

## 4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư phân bổ nguồn vốn ngân sách, đảm bảo thực hiện các mục tiêu quy hoạch mà ngân sách đã cân đối.

## 5. Sở Quy hoạch-Kiến trúc

Thẩm định, phê duyệt (theo ủy quyền) hoặc trình cấp thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu, cụm công nghiệp dệt- may trên địa bàn thành phố theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

## 6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên cơ sở kế hoạch đăng ký sử dụng đất phục vụ phát triển dệt –may tại các nơi đã có chủ trương quy hoạch của các quận, huyện theo quy định.

Hướng dẫn các Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp, các chủ dự án đầu tư lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và tổ chức xét duyệt, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường từng dự án đầu tư theo quy định.

## 7. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp

Chủ trì, phối hợp với nhà đầu tư và các cơ quan liên quan lập quy hoạch chi tiết các khu công nghiệp dệt-may, trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành; Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư phục vụ xây dựng khu công nghiệp dệt-may.

## 8. Sở Khoa học và Công nghệ

Hướng dẫn các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn thành phố tiếp thu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và lập các đề tài nghiên cứu khoa học nhằm góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hạ giá thành và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường trong quá trình tham gia hội nhập kinh tế quốc tế.

Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đăng ký chứng nhận Hợp đồng chuyển giao công nghệ, thành lập Quỹ Phát triển Khoa học công nghệ của Doanh nghiệp để phục vụ cho hoạt động nghiên cứu và phát triển.

Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn Thành phố tham gia đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, thương hiệu, dịch vụ theo quy định.

#### 9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tuyên truyền quảng bá du lịch phối hợp với các sở ngành, địa phương liên quan đầu tư cải tạo cảnh quan môi trường kết hợp du lịch với mua sắm hàng thời trang; xây dựng kế hoạch phát triển hàng lưu niệm, hợp đồng sản xuất với các cơ sở may mặc, tổ chức các điểm trưng bày và bán sản phẩm du lịch.

#### 10. Sở Giao thông vận tải

Lập kế hoạch và thực hiện xây dựng, nâng cấp các tuyến giao thông đến các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn, xây dựng nâng cấp hệ thống cảng sông, các đầu mối giao thông phù hợp với quy hoạch phát triển của từng thời kỳ.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp (nếu được ủy quyền) hướng dẫn xây dựng các đường gom của các khu, cụm công nghiệp đấu nối với quốc lộ và các tỉnh lộ đúng quy định.

#### 11. Sở Lao động-Thương binh-Xã hội

Triển khai quy hoạch nguồn nhân lực đáp ứng cho nhu cầu phát triển công nghiệp nói chung, dệt-may nói riêng. Lập kế hoạch đào tạo nghề, đào tạo kỹ thuật phục vụ quá trình phát triển của ngành công nghiệp dệt -may theo định hướng quy hoạch.

12. Tổng Công ty Điện lực, Tổng Công ty Cấp nước, các doanh nghiệp Viễn thông.

Lập kế hoạch đưa điện, nước, đảm bảo thông tin liên lạc đến các khu công nghiệp tập trung và các cụm công nghiệp dệt may phù hợp với tiến độ thực hiện và đảm bảo nguồn cung cấp điện, nước theo nhu cầu phát triển.

#### 13. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

Theo chức năng của mình, tạo điều kiện giúp đỡ các nhà đầu tư, doanh nghiệp triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo quy hoạch đã được phê duyệt.

Chỉ đạo và tổ chức giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp dệt may, tạo điều kiện thuận lợi bố trí các doanh nghiệp vào cụm công nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý của địa phương.

Chủ động phối hợp với Sở Công Thương để cụ thể hóa Quy hoạch công nghiệp dệt may trên địa bàn.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực. Thành ủy;
- Thường trực. HĐND. TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PVP;
- Các Phòng CV;
- Lưu : VT,(CNN-T) MH.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Mạnh Hà**